

06_Cài đặt ban đầu Mật khẩu dùng một lần

Wa-1



Wa-2



Wa-3



Wa-4



Wa-1 Nhấn "Menu".

Wa-2 Nhấn 「Bảo mật/Xác thực」.

Wa-3 Nhấn 「Quản lý mật khẩu dùng một lần」.

Wa-4 Nhấn 「Phát hành/Phát hành lại mật khẩu dùng một lần」.

06_Cài đặt ban đầu Mật khẩu dùng một lần

Wa-5

Wa-6

Wa-7

Wa-8

Wa-5 Đọc các thông tin giải thích về mật khẩu dùng một lần và trượt xuống dưới.

Wa-6 Đánh dấu vào nút đồng ý và nhấn "Tiếp theo".

Wa-7 Nhập ngày sinh và nhấn "Xác minh danh tính".

Wa-8 Xác nhận quá trình xác thực đã hoàn tất, nhấn "Tiếp theo".

06_Cài đặt ban đầu Mật khẩu dùng một lần

Wa-9

< ワンタイムパスワード発行/再発行

PIN番号を設定する

- 今後のお取引やお手続きの際に必要なワンタイムパスワードを生成するためのPIN番号を設定してください
- 数字6桁をご入力後、[発行/再発行]を押してください。
- このPIN番号はお取引やお手続きの際に、ワンタイムパスワードを生成する都度必要となりますので、お忘れにならないようご注意ください。

PIN番号設定

PIN番号 (6桁)

PIN番号 (6桁・確認)

① 再発行の場合は、現在ご利用のPIN番号や登録した臨時PIN番号を設定することも可能です。

利用案内

- 4桁以上連続する数字や数字の繰り返しなどセキュリティ上ご登録いただけない数字がございます。万が一ご入力いただいた数字が組みあがって連続する数字や数字の繰り返しとなる場合は、別の数字をお選びください。

発行/再発行

Wa-10

< ワンタイムパスワード発行/再発行

PIN番号を設定する

- 今後のお取引やお手続きの際に必要なワンタイムパスワードを生成するためのPIN番号を設定してください
- 数字6桁をご入力後、[発行/再発行]を押してください。

PIN番号6桁入力

4 5 9

7 3 2

8 1 0

6

Wa-11

< ワンタイムパスワード発行/再発行

PIN番号を設定する

- 今後のお取引やお手続きの際に必要なワンタイムパスワードを生成するためのPIN番号を設定してください
- 数字6桁をご入力後、[発行/再発行]を押してください。
- このPIN番号はお取引やお手続きの際に、ワンタイムパスワードを生成する都度必要となりますので、お忘れにならないようご注意ください。

PIN番号設定

PIN番号 (6桁)

PIN番号 (6桁・確認)

① 再発行の場合は、現在ご利用のPIN番号や登録した臨時PIN番号を設定することも可能です。

利用案内

- 4桁以上連続する数字や数字の繰り返しなどセキュリティ上ご登録いただけない数字がございます。万が一ご入力いただいた数字が組みあがって連続する数字や数字の繰り返しとなる場合は、別の数字をお選びください。

発行/再発行

Wa-12

ワンタイムパスワードが発行/再発行されました。

安全な取引のため、再ログイン後にご利用ください。

確認

Wa-9 Đặt mã PIN (6 chữ số).

Wa-10 Nhập mã PIN (6 chữ số).

Wa-11 Nhập lại mã PIN để xác nhận. Xác nhận thông tin và nhấn "Phát hành/Phát hành lại".

Wa-12 Nhấn "Xác nhận" và đăng nhập lại.